TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**16**/2022/QĐST - KDTM	*Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 48, điểm c điều 192; điều 217, điều 218, điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh th□ơng mại thụ lý số 11/2022/KTST ngày 17/01/2022 về việc tranh chấp hợp đồng ủy thác nhập khẩu.

Xét thấy:

Ngày 02/10/2002, Công ty VTVT (Nay là Công ty Cổ phần TKV) có đơn khởi kiện đối với Công ty thương mại và đầu tư phát triển Hà Nội (từ ngày 13/7/2010 chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên TT) về việc tranh chấp hợp đồng ủy thác nhập khẩu.

Quá trình giải quyết vụ án, do có đơn tố cáo ông Phạm Công N là đại diện theo pháp luật của Chi nhánh Công ty VTVT tại Hà Nội có hành vi chiếm đoạt tài sản.

Ngày 23/12/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có cáo trạng truy tố Phạm Công N về tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" theo khoản 2 điều 285 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 313/2020/HS-ST ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xác định: Bị hại: Công ty Cổ phần TKV . Nguyên đơn dân sự: Tập đoàn công nghiệp than – khoáng sản Việt Nam. Bản án đã nhận định: Phạm Công N đã có hành vi thiếu trách nhiệm để cho Lê Việt D chiếm đoạt tài sản của Công ty nên buộc bị cáo Phạm Công N phải có trách nhiệm bồi thường cho TKV, đồng thời bản án đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Công N phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng". Xử phạt Phạm Công N 42 tháng tù. Giao tập đoàn công nghiệp than – khoáng sản Việt Nam (TKV) được tiếp tục sở hữu và sử dụng số tiền: 1.234.206.000 đồng. Hai (02) bất động sản là nhà đất có tổng giá trị là 44.223.000.000 đồng, cụ thể:

- Nhà bê tông 04 tầng 01 tum, diện tích xây dựng 88,7m2, tổng diện tích sử dụng 259,2m2 trên diện tích đất 88,7m2 tọa lạc tại tổ 32, cụm 04 (số 12 ngách 01 ngõ 675 đường LLQ) phường XL, quận Tây Hồ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận

quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10103130564, hồ sơ gốc số 7558.2002. QĐUB/31026.2002 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 05/11/2002 đứng tên Lê Việt Dũng; kèm theo bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở nói trên (đã giao xong)

- Nhà đất tọa lạc tại số 01 phố Nguyễn Khắc N , phường TB, quận BĐ , Hà Nội. Bao gồm tổng diện tích 44,3m2 đất và công trình trên đất theo như "Hợp đồng mua bán nhà" có công chứng của Phòng công chứng số 01 thành phố Hà Nội ngày 22/10/1992 (giữa bà Cao Phương D, chị Nguyễn Kim P, anh Nguyễn Cao M, anh Nguyễn Cao L với bà Nguyễn Thị Lan A); "Giấy phép xây dựng" số 580-8-94 GP/KTST do Kiến trúc sư trưởng Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/8/1994 cho Nguyễn Thị Lan A; và "Bản khai mua bán quyền sở hữu nhà, công trình và quyền sử dụng đất trong khuôn viên" có xác nhận của UBND phường Trúc Bạch, quận BĐ , thành phố Hà Nội ngày 08/8/2001 (giữa Nguyễn Thị Lan A và Lê Việt D); kèm theo bản chính các giấy tờ nói trên (đã giao xong toàn bộ).

Tập đoàn công nghiệp than – khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết để chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất đối với 02 bất động sản nói trên theo đúng quy định của pháp luật

Buộc bị cáo Phạm Công N phải bồi thường cho tập đoàn công nghiệp Than – khoáng sản Việt Nam số tiền 16.823,367.121 đồng

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 45/2021/HS-PT ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân cấp cao đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Công N phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" và xử phạt bị cáo Phạm Công N 15 tháng 24 ngày tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được giải quyết bằng bản án hình sự sơ thẩm số 313/2020/HS-ST ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và bản án hình sự phúc thẩm số 45/2021/HS-PT ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân cấp cao

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 192; điểm g khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án kinh doanh th□ơng mại sơ thẩm thụ lý số 11/2022/KTST ngày 17/01/2022 về việc tranh chấp hợp đồng ủy thác nhập khẩu giữa:

- **Nguyên đơn**: Công ty TNHH MTV VTVT - Vinacomin (nay là Công ty TKV)
Trụ sở: Tổ 1, khu 2, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh
Đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quang T – Giám đốc Công ty
Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh T – Giám đốc Công ty TKV chi nhánh Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên TT (Trước đây là Công ty TMHN, tên viết tắt: Hapexco)

Trụ sở: Số 02 phố TTT, phường PĐH, quận HBT, Hà Nội.
Văn phòng giao dịch: Số 46 TN, phường TN, quận HBT, Hà Nội
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung T

2. Về án phí: Hoàn trả Công ty TNHH MTV VTVT - Vinacomin (nay là Công ty TKV) số tiền 46.482.000 đồng do Chi nhánh Công ty VTVT nộp theo ủy nhiệm chi số 120 ngày 24/10/2002 cho đơn vị nhận tiền là Phòng thi hành án thành phố Hà Nội (nay là Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội)

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận đ□ợc quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSNDTP Hà Nội;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thành